TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ	*Cam Ranh, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phùng Văn Thức.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị nhật – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà **Cao Thị Thu H**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố Lợi H, phường Cam L, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. (Có mặt)

2/ Ông **Nguyễn Phước Bảo Kh**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 35/7C, Trần Đình X, phường Cầu Kh, Quận 1, thành phố Hồ Chí M. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Cao Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Phước Bảo Khánh cùng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Kh tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2018, đến năm 2020, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí m cấp giấy chứng nhận kết hôn số 109, ngày 30/10/2019.

Sau khi kết hôn bà H và ông Kh sống hạnh phúc. Đến năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, bất bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kình cãi, không thể hàn gắn được và đã không sống chung với nhau từ tháng 6/2021 đến nay. Nay bà H, ông Kh nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho bà H và ông Kh.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Phước Cao H (sinh ngày 25/12/2019). Bà H, ông Kh thỏa thuận: Bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn; Ông Kh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H, ông Kh xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh nhận định:

[1] Về thủ tục: Người yêu cầu là bà Cao Thị Thu H có mặt, ông Nguyễn Phước Bảo Kh vắng mặt và có yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt, do đó theo khoản 2 Điều 367, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt đối với ông Khánh.

[2] Về nội dung: Bà Cao Thị Thu H, ông Nguyễn Phước Bảo Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí m cấp giấy chứng nhận kết hôn số 109, ngày 30/10/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua ý kiến của những người yêu cầu, xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông Kh không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, do đó thỏa thuận ly hôn của họ là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Cao Thị Thu H, ông Nguyễn Phước Bảo Kh có 01 con chung là Nguyễn Phước Cao H, sinh ngày 25/12/2019. Xét bà H, ông Kh thỏa thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không có yêu cầu nên không xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông Kh xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Như vậy, bà Cao Thị Thu H và ông Nguyễn Phước Bảo Kh thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết nên cần công nhận thỏa thuận của họ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 212, Khoản 2 Điều 367, Khoản 4 Điều 397 và các Điều 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị Thu H và ông Nguyễn Phước Bảo Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con của bà Cao Thị Thu H, ông Nguyễn Phước Bảo Kh như sau:

- Giao con chung là cháu Nguyễn Phước Cao H, sinh ngày 25/12/2019 cho bà Cao Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về lệ phí: Bà Cao Thị Thu H và ông Nguyễn Phước Bảo Kh mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000679 ngày 18/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Cao Thị Thu H và ông Nguyễn Phước Bảo Kh đã nộp đủ tiền lệ phí theo quy định.

5. *Quy định*: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- UBND phường Ba Ngòi, TP. Cam Ranh;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Thức